

Bản án số: 36/2022/HS-PT
Ngày 12 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 04/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo **Hà Xuân H** cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Lê S, Hà Mạnh H, Hà Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê S, sinh năm 1983, tại tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 3, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê N và bà Lưu Thị H, có vợ là Phạm Thị Kim Y, có 02 người con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 (có mặt).

2. Hà Mạnh H, sinh năm 1987 tại Ninh Bình; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 5, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hà Đức L và bà Đồng Thị B, có vợ là Nguyễn Thị T và 02 người con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2020 (có mặt).

3. Hà Văn T, sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 11, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không;

trình độ học vấn: 07/12; con ông Hà Văn Đ và bà Lương Thị N; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2020 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê S*: Luật sư Phạm Hoài Q, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông (có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo Hà Mạnh H, Hà Văn T*: Luật sư Đồng Văn N, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông (có mặt).

Ngoài ra, còn có 02 bị cáo, bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập gồm: Hà Xuân H và Ngô Xuân K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2020, Hà Xuân H (trú tại thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định) và Lê S (trú tại: thôn 3, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông) bàn bạc với nhau tìm người chiếm đoạt tài sản, với thủ đoạn cho uống thuốc hướng thần và rủ đánh bài ăn tiền. Hà Xuân H có trách nhiệm tìm mua thuốc hướng thần và tìm người còn Lê S có trách nhiệm bố trí nơi ăn uống và tiền để đánh bạc. Sau đó, Hà Xuân H đặt mua một lọ thuốc dạng lỏng màu vàng nhạt, khoảng 9ml (không xác định được là loại thuốc gì) của một người không rõ lai lịch, với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và đổ vào vỏ lọ nước muối Natri Clorid loại 10ml.

Ngày 16/5/2020, bị cáo Hà Xuân H có hẹn với anh Nguyễn Đình A (trú tại số 132 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) về việc nhận thầu thi công trang trại heo tại huyện Cư Jút (Thông tin do Hà Xuân H đưa ra); Hà Xuân H báo cho Lê S biết để cùng thực hiện thủ đoạn cho uống thuốc, rủ đánh bài rồi chiếm đoạt tài sản của bị hại Đình A. Để đủ người đánh bài, Lê S rủ thêm Ngô Xuân K, trú tại thôn 4, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (là em rể của Lê S) cùng tham gia. Sau đó, Hà Xuân H, Lê S, Ngô Xuân K thống nhất phân công vai trò của từng người trong việc thi công trang trại heo để Đình A tin tưởng.

Sáng ngày 17/5/2020, Hà Xuân H gặp ông Ngô Sỹ H (trú tại 59D, P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) thuê 01 xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, BKS 47A-238.82, với giá 700.000 đồng/1 ngày, sau đó điều khiển ra sân bay Buôn Ma Thuột đón Đình A. Chiều cùng ngày, Hà Xuân H chở Đình A đến gặp Lê S và Ngô Xuân K tại quán cà phê 552 Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột. Tại đây, Hà Xuân H giới thiệu Lê S (lấy tên giả là Huy) là người san lấp mặt bằng, Ngô Xuân K là chủ đầu tư. Qua trao đổi, Hà Xuân H yêu cầu Đình A, nếu muốn nhận thầu thì phải có số tiền 300.000.000 đồng làm vốn đối ứng, để đảm bảo việc thực hiện hợp đồng. Đến khoảng 8 giờ ngày 18/5/2020, Ngô Xuân K điều khiển xe ô tô BKS 47A-238.82 chở Hà Xuân H, Đình A đến điểm giao dịch của ngân hàng Vietcombank tại đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột để Đình A rút số tiền 300.000.000 đồng. Sau đó Hà Xuân H, Ngô Xuân K cùng Đình A đi về huyện Cư Jút. Tại đây, lấy lý do đói và đã trưa muộn nên Ngô Xuân K, Hà Xuân H nói Đình A về nhà Lê S để ăn cơm, nghỉ ngơi rồi chiều ký hợp đồng.

Do đã có sự bàn bạc từ trước, nên khi ăn cơm, Hà Xuân H lén bỏ thuốc hướng thần vào lon bia và đưa cho Đình A uống. Ăn cơm xong, Hà Xuân H, Lê S, Ngô Xuân K rủ Đình A đánh bài ăn tiền nhưng Đình A từ chối, Hà Xuân H đưa cho Đình A 2.000.000 đồng và thuyết phục Đình A sử dụng tiền Hà Xuân H đưa để đánh bạc thì Đình A đồng ý. Do bị thấm thuốc nên Đình A không tỉnh táo; Lúc này Hà Xuân H, Ngô Xuân K và Lê S liên tục lén tráo bài để Đình A thua, rồi tiếp tục mượn tiền. Với thủ đoạn trên các bị cáo đã buộc bị hại Đình A nhận nợ số tiền 40.000.000 đồng.

Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, Lê S, Hà Xuân H, Ngô Xuân K và Đình A đi ăn tại quán dê ở thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil. Sau khi ăn xong, Ngô Xuân K nói có việc nên đi về. Trong lúc ăn, Lê S và Hà Xuân H bàn bạc với nhau rủ thêm người đàn cảnh va quẹt giao thông, kéo Đình A xuống xe để chiếm đoạt tiền. Sau đó, Lê S, Hà Xuân H gọi điện thoại cho Hà Mạnh H nói rằng Đình A nợ tiền đánh bạc không trả và nói Hà Mạnh H rủ thêm 01 người nữa để chặn xe, tạo hiện trường giả vụ va quẹt ô tô rồi kéo Đình A xuống xe để Lê S lấy túi xách có tiền của Đình A thì Hà Mạnh H đồng ý. Hà Mạnh H rủ thêm Hà Văn T và nói rõ diễn biến sự, nghe vậy Hà Văn T nói với Hà Mạnh H đó là hành vi cướp nên không đồng ý. Sau đó, Hà Mạnh H và Hà Văn T thống nhất phương án không chặn xe ô tô, chỉ kéo Lê S xuống giả vờ đánh để nhằm giúp Hà Xuân H lấy tiền đưa cho Hà Mạnh H, Hà Mạnh H sẽ đưa tiền cho bà Hoàng Thị Hoa (là người sống chung như vợ chồng với Lê S) thì Hà Văn T đồng ý.

Khi Lê S điều khiển xe đến địa điểm thống nhất với Hà Mạnh H trước đó, là đoạn đường vắng thuộc thôn Tân Định, xã Đắk Gắn, huyện Đắk Mil thì dừng xe lại. Lúc này, Hà Mạnh H điều khiển xe mô tô BKS: 47H3- 2417 chở Hà Văn T đến dừng sát sau xe ô tô của Lê S. Hà Mạnh H đi lại cửa tài và nói xe ô tô va quẹt với xe mô tô của Hà Mạnh H. Lê S xuống xe chạy về phía trước đầu xe ô tô, Hà Mạnh H đuổi theo và giả vờ dùng tay đánh Lê S. Hà Văn T mở cửa phụ phía sau ghế tài nhưng không mở được do cửa bị khóa. Thấy vậy, Hà Xuân H đi lại ghế tài bấm mở khóa cửa cho Hà Văn T, sau đó Hà Xuân H thấy Đình A lấy điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Vivo S1 ra bấm nên giật lấy tắt máy và bỏ vào túi quần của mình. Hà Văn T mở được cửa xe thì dùng tay kéo và yêu cầu Đình A xuống xe nhưng Đình A không xuống mà ôm chặt ghế tài, Hà Văn T dùng tay đánh vào vùng lưng, vai của Đình A. Hà Mạnh H đi lại cùng Hà Văn T kéo Đình A xuống xe nhưng không được nên Hà Mạnh H dùng tay đánh vào người Đình A. Đình A nói với Hà Xuân H rằng mình đã định vị vị trí gửi cho gia đình, nếu có chuyện gì thì gia đình sẽ tìm đến. Nghe vậy, Hà Văn T và Hà Mạnh H sợ nên bỏ về.

Lê S tiếp tục chở Hà Xuân H và Đình A đi về. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 12, xã Nam Dong, huyện Cư Jut, Hà Xuân H lấy có đòi số tiền nợ khi đánh bài để gây mâu thuẫn, tiếp cận tài sản của Đình A. Hà Xuân H gọi điện thoại cho Ngô Xuân K và đưa máy cho Đình A nghe để thống nhất cho Lê S, Hà Xuân H lấy tiền nợ thay Ngô Xuân K. Đình A đồng ý trả nợ và lấy số tiền 40.000.000 đồng để đưa cho Hà Xuân H, khi Đình A vừa rút tiền ra khỏi túi thì Hà Xuân H dùng tay ấn lại tiền vào túi xách, đồng thời giật lấy túi xách của Đình A bên trong có 300 triệu đồng, kéo khóa lại và để lên ghế phụ phía trước rồi dùng chân đạp Đình A rút

xuống xe, Đình A đi lại ôm đầu xe ô tô thì Hà Xuân H xuống kéo, xô Đình A vào trong lề đường sau đó lên xe cùng Lê S đi về. Khi về đến phòng trọ của Hà Xuân H, Hà Xuân H lấy số tiền 95.000.000 đồng đưa cho Lê S, số tiền 205.000.000 đồng còn lại Hà Xuân H giữ lại cho cá nhân.

Sáng ngày 19/5/2020, Lê S gọi điện thoại báo cho Ngô Xuân K biết việc Hà Xuân H, Lê S đã thực hiện hành vi cướp số tiền 300.000.000 đồng của Đình A. Đến khoảng 9 giờ, ngày 20/5/2020, chị Lê Thị Mỹ T (là vợ Ngô Xuân K) nhận được điện thoại của Hoàng Thị H thông báo về việc Lê S bị Cơ quan Công an mời làm việc, sau đó chị Lê Thị Mỹ T hỏi Ngô Xuân K thì được Ngô Xuân K kể lại nội dung sự việc tham gia đánh bạc cùng Hà Xuân H, Lê S. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ngô Xuân K cùng Lê Thị Mỹ T đến Công an huyện Buôn Đôn để trình báo nội dung vụ việc mình liên quan đến hành vi đánh bạc cùng Lê S, Hà Xuân H và dò hỏi lý do Lê S bị Công an mời lên làm việc. Ngô Xuân K không cung cấp thông tin gì liên quan đến hành vi cướp tài sản của Đình A mà Lê S và Hà Xuân H đã thực hiện.

Tại kết luận giám định số 537/C09C(Đ2) ngày 23/6/2020, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Trong vỏ lon bia “Sai Gon Lager” đánh số 11 có chất Methamphetamine. Chất Methamphetamine là chất ma túy có tác dụng kích thích, đẩy nhanh chức năng não và hệ thần kinh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐG ngày 04/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu ViVo S1, màu xanh, sản xuất năm 2019 có giá 2.600.000 đồng; 01 túi xách màu đen có giá trị 210.000 đồng. Tổng giá trị là: 2.810.000 đồng. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, tên sản phẩm IPHONE 7 của Nguyễn Đình A trong quá trình điều tra không có căn cứ xác định các bị can Hà Xuân H, Lê S, Hà Mạnh H, Hà Văn T lấy nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 50.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Xuân H, Lê S, Hà Mạnh H, Hà Văn T phạm tội “*Cướp tài sản*”; bị cáo Ngô Xuân K phạm tội “*Không tố giác tội phạm*”.

1.1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hà Xuân H 14 (*Mười bốn*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2020.

1.2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê S 13 (*Mười ba*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2020.

1.3. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hà Mạnh H 07 (*Bảy*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/2020.

1.4. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 168, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2

Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hà Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/2020.

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 390, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Ngô Xuân K 6 (Sáu) tháng 10 (Mười) ngày tù, được khấu trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến ngày 25/11/2020. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/12/2020 các bị cáo Lê S, Hà Mạnh H có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/12/2020 bị cáo Hà Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Lê S, Hà Mạnh H, Hà Văn T giữ nguyên kháng cáo. Lý do bản án sơ thẩm tuyên là quá cao, chưa áp dụng hết tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo cho rằng bản thân đã trực tiếp khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình thuộc hộ cận nghèo, bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; còn bị cáo Hà Mạnh H, Hà Văn T cho rằng không biết cướp tài sản mà nghĩ chỉ đòi nợ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính, đang nuôi con nhỏ nên 02 bị cáo xin giảm hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê S đề nghị chấp nhận các lý do kháng cáo của bị cáo, đồng thời đề nghị cấp phúc thẩm áp dụng Điều 54 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà Mạnh H, Hà Văn T: Thống nhất tội danh cướp tài sản, đề nghị cấp phúc xử phạt các bị cáo ở khoản 1 Điều 168 của BLHS năm 2015. Lý do các bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức, không được hưởng lợi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm bào chữa của các Luật sư cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, quan điểm bào chữa của các Luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, thể hiện: Khoảng 20 giờ, ngày 18/9/2020, tại quán dê ở thị trấn Đắc Mil, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông, các bị cáo Hà Xuân H, Lê S cùng Hà Mạnh H, Hà Văn T bàn bạc và thống nhất dàn dựng cảnh va quệt giao thông để lấy tiền của bị hại Nguyễn Đình A, do trước đó bị hại Anh có nợ tiền đánh bạc. Khi Lê S điều khiển xe ô tô chở Hà Xuân H, Đình A đến khu vực đường bê tông liên xã thuộc thôn Tân Định, xã Đắc Gắn, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông thì dừng xe lại; Hà Mạnh H, Hà Văn T giả vờ đến nói xe của Lê S va quệt với xe của mình, rồi dùng vũ lực kéo, đánh bị hại với mục đích giúp Hà

Xuân H lấy túi xách bên trong có tiền. Do bị hại Anh không chịu xuống xe và nói đã định vị cho người nhà biết nên Hà Mạnh H, Hà Văn T sợ, bỏ về. Lê S tiếp tục chở Hà Xuân H và bị hại đến khu vực đường đất gần đó; Hà Xuân H tiếp tục đe dọa và dùng chân đạp bị hại xuống xe và giật túi xách của bị hại có tổng giá trị 302.810.000 đồng (túi xách có tiền 300.000.000đ, còn lại 2.810.000đ là giá trị túi và điện thoại). Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Lê S gọi điện cho Ngô Xuân K biết sự việc cướp tài sản của Đình A, tuy nhiên Ngô Xuân K không tố giác đến cơ quan chức năng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên bố các bị cáo Hà Xuân H, Lê S, Hà Mạnh H, Hà Văn T phạm tội “*Cướp tài sản*” theo Điều 168; bị cáo Ngô Xuân K phạm tội “*Không tố giác tội phạm*” theo Điều 390 là có căn cứ, không oan cho các bị cáo.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Tội phạm bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng (có mức hình phạt từ 12 năm đến 20 năm); Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi mà các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo Hà Xuân H là người khởi xướng, bị cáo Lê S là người tham gia tích cực; Còn các bị cáo Hà Mạnh H, Hà Văn T có vai trò giúp sức, dùng vũ lực kéo bị hại xuống xe tạo điều kiện cho Hà Xuân H cướp tài sản. Án sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa tiền án tiền sự; đã bồi thường khắc phục hậu quả, để xử phạt bị cáo Lê S 13 năm tù, các bị cáo Hà Mạnh H, Hà Văn T mỗi bị cáo 07 năm tù (Hà Văn T, Hà Mạnh H dưới khung) là phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[3]. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo Lê S có cung cấp thêm xác nhận gia đình thuộc hộ cận nghèo, có bà Ngoại là bà mẹ Việt Nam Anh hùng, đây là các tình tiết giảm nhẹ áp dụng thêm cho bị cáo Lê S ở khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015; thấy rằng bị cáo là người trực tiếp đứng ra khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ, có tình tiết giảm nhẹ mới nên Cấp phúc thẩm chấp nhận giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo;

Đối với bị cáo Hà Mạnh H, Hà Văn T phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức; các bị cáo không được hưởng lợi gì trong vụ án này nên Cấp phúc thẩm chấp nhận 01 phần quan điểm bào chữa của Luật sư, áp dụng thêm Điều 58 của BLHS năm 2015 để giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho 02 bị cáo;

[4]. Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê S, Hà Mạnh H và Hà Văn T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về hình phạt.

Tuyên xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo **Lê S 12** (*Mười hai*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2020.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo **Hà Mạnh H 06** (*Sáu*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2020.

3. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168, các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo **Hà Văn T 06** (*Sáu*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê S, Hà Mạnh H, Hà Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Đắk Nông (1);
- VKSND tỉnh Đắk Nông (1);
- Công an tỉnh Đắk Nông (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông (1);
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông (1);
- Trại giam Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo (3); Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án (3), 18b (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết